

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

Mĩ thuật là môn học thuộc lĩnh vực giáo dục nghệ thuật. Trong chương trình giáo dục phổ thông, môn Mĩ thuật hình thành, phát triển ở học sinh năng lực mĩ thuật, biểu hiện của năng lực thẩm mĩ trong lĩnh vực mĩ thuật; đồng thời góp phần cùng các môn học và hoạt động giáo dục khác hình thành, phát triển ở học sinh các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung, đặc biệt là giáo dục ý thức kế thừa, phát huy văn hoá nghệ thuật dân tộc phù hợp với sự phát triển của thời đại.

Môn Mĩ thuật giúp học sinh tiếp tục hình thành, phát triển năng lực mĩ thuật dựa trên nền tảng kiến thức, kĩ năng mĩ thuật ở cấp tiểu học, thông qua các hoạt động thảo luận, thực hành, trải nghiệm; phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; có ý thức kế thừa, phát huy các giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống dân tộc, tiếp cận giá trị thẩm mĩ của thời đại, làm nền tảng cho việc phát triển các phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; có hiểu biết về mối quan hệ giữa mĩ thuật với đời sống, nuôi dưỡng cảm xúc thẩm mĩ và tình yêu nghệ thuật, phát triển năng lực tự chủ và tự học, có ý thức định hướng nghề nghiệp sau khi kết thúc cấp học.

Chương trình giáo dục phổ thông mới gồm 27 môn học, tất cả có sự đổi mới về mặt nội dung, cấu trúc... so với bản hiện hành. Và môn Mĩ thuật 6 là một trong số đó. Các bài học trong SGK Mĩ thuật 6 đều được thiết kế gồm hệ thống các chuỗi hoạt động cốt lõi : Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng. Có tỷ lệ liên quan đến lĩnh vực mĩ thuật tạo hình (50%), mĩ thuật ứng dụng (40%) và kiểm tra đánh giá là (10%). Trong đó Hoạt động thể hiện (thực hành /luyện tập) là hoạt động trọng tâm của bài học là những gì rất mới mẻ, lạ lẫm so với cách học, cách dạy trước đây.

Phần thực hành ở hoạt động Thể hiện trong chuỗi hoạt động dạy học, là nội dung rất quan trọng, trọng tâm của một tiết dạy. Trong phần này giúp học sinh thể hiện đối tượng theo sự hiểu biết của cá nhân học sinh. Phần này giúp học sinh hình thành thêm kiến thức mới, kĩ năng

mới gắn với nội dung bài học. Hình thành và phát triển năng lực mỹ thuật cho học sinh.

Xuất phát từ yêu cầu thực tế cho thấy, là một giáo viên mỹ thuật ở bậc THCS với nhiều năm đứng lớp, tôi nhận thấy việc giúp cho học sinh hình thành phát triển kỹ năng tạo hình, thực hành được sản phẩm mỹ thuật trong phần thực hành của hoạt động học tập - hoạt động Thể hiện là một vấn đề rất quan trọng đối với giáo viên giảng dạy môn Mỹ thuật. Chính vì vậy bản thân tôi luôn học hỏi, nghiên cứu, các biện pháp nhằm giải quyết vấn đề khó khăn trong thực hành sáng tạo ra sản phẩm mỹ thuật trong tiết học giúp cho học sinh thích thú được tham gia các hoạt động, tích cực tham gia làm bài, phát huy khả năng tư duy sáng tạo thực hành mỹ thuật để nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh. Theo yêu cầu đổi mới phương pháp giáo dục theo quan điểm “lấy học sinh làm trung tâm”. Đòi hỏi giáo viên cần phải nắm chắc nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học, các hoạt động giáo dục. Trong quá trình giảng dạy, việc nắm bắt được tâm lý học sinh là hết sức quan trọng. Lứa tuổi học sinh THCS tuổi từ 11-15 đang theo học từ lớp 6-9, là lứa tuổi bướng bỉnh khó bảo với sự mạnh mẽ về tâm sinh lý, biểu hiện tình cảm rõ ràng, sự yêu, sự ghét đồng thời có biểu hiện của sự e thẹn ngại ngùng, ảnh hưởng đến kết quả bài vẽ của các em. Vì thế, trong quá trình làm bài các em thường che bài vẽ của mình không để thầy cô giáo thấy, đồng thời cảm giác mình đã lớn nên các em muốn độc lập trong bài vẽ của mình muốn thể hiện bản lĩnh của bản thân rằng mình sẽ làm được, sẽ vẽ được nhưng khi bắt tay vào bài vẽ thì đa số các em không thể hiện được ý tưởng của mình,... Do vậy vấn đề đặt ra : Làm sao để giờ học trở nên nhẹ nhàng, học sinh vui vẻ, tích cực tham gia vào các hoạt động học và lĩnh hội được nhiều nhất kiến thức, sẵn sàng chia sẻ sản phẩm mỹ thuật của mình, tạo ra được những sản phẩm mỹ thuật đáp ứng yêu cầu bài học? Chính vì vậy tôi đã chọn đề tài: ***“Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”*** để nghiên cứu.

2. Mục đích nghiên cứu

Nhằm giúp cho học sinh lớp 6 trường THCS Thanh Liệt tích cực tham gia phân thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật. Hoạt động giúp thể hiện sự tư duy sáng tạo, hiệu quả, nhằm mục tiêu nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh.

3. Đối tượng nghiên cứu :

Học sinh khối lớp 6 trường trung học cơ sở Thanh Liệt, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

4. Phạm vi nghiên cứu :

Năm học 2023 - 2024

5. Phương pháp nghiên cứu :

Trên cơ sở rút kinh nghiệm từ quá trình giảng dạy, khi thực hiện sáng kiến này tôi đã sử dụng một số phương pháp sau đây

- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp vấn đáp, gợi mở.
- Phương pháp đặt vấn đề và giao nhiệm vụ.
- Phương pháp luyện tập thực hành.
- Phương pháp liên kết giữa học sinh với tác phẩm

B. NỘI DUNG CỦA SÁNG KIẾN

HIỆN TRẠNG VẤN ĐỀ:

I. Thực trạng công tác giảng dạy và học môn mỹ thuật lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt

1. Ưu điểm:

Trong những năm gần đây trường THCS Thanh Liệt đã từng bước nâng cao chất lượng về cơ sở vật chất. Trường, lớp khang trang, sạch đẹp, đầu tư cơ bản đầy đủ trang thiết bị, đồ dùng phục vụ cho các hoạt động học.

Chất lượng chuyên môn đã có sự chuyển biến theo hướng tích cực, nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, chuyên môn cao, nhiệt tình, năng động, yêu nghề, mến trẻ. Có tinh thần tích cực học tập bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng sư phạm.

Ban giám hiệu luôn quan tâm, động viên và trợ giúp đội ngũ giáo viên trong mọi hoạt động.

Bản thân tôi luôn cố gắng học hỏi, tìm tòi và áp dụng những cái mới, phù hợp với trường, lớp và học sinh để hoạt động chăm sóc và giáo dục đạt hiệu quả cao hơn.

Về học sinh về cơ bản là ngoan, đi học đều và thực rất yêu thích bộ môn mỹ thuật. Đặc biệt là học sinh lớp 6 đầu các em đa số rất thích học bộ môn mỹ thuật.

Đa số phụ huynh quan tâm đến việc học của con cái, thường xuyên phối kết hợp với nhà trường để nắm bắt tình hình học tập của con khi ở lớp, ở trường.

2. Hạn chế và nguyên nhân hạn chế

2.1. Giáo viên

Giáo viên trường THCS Thanh Liệt tuy có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn. Ở một số giáo viên có tuổi đời cao còn ngại sáng tạo, chậm đổi mới, vẫn giảng dạy phương pháp giảng dạy cũ, chưa tạo được hứng thú và phát huy được tính sáng tạo của trẻ trong hoạt động học.

2.2. Học sinh

Học sinh trường THCS Thanh Liệt chủ yếu là lứa tuổi học sinh THCS tuổi từ 11-15 đang theo học từ lớp 6-9, là lứa tuổi bướng bỉnh khó bảo với sự mạnh mẽ về tâm sinh lý, biểu hiện tình cảm rõ ràng, sự yêu, sự ghét đồng thời có biểu hiện của sự e thẹn ngại ngùng, ảnh hưởng đến kết quả bài vẽ của các em. Vì thế, trong quá trình làm bài các em thường che bài vẽ của mình không để thầy cô giáo thấy, đồng thời cảm giác mình đã lớn nên các em muốn độc lập trong bài vẽ của mình muốn thể hiện bản lĩnh của bản thân rằng mình sẽ làm được, sẽ vẽ được nhưng khi bắt tay vào bài vẽ thì đa số các em không thể hiện được ý tưởng của mình, vì sao? Sự phát triển thể chất tâm lý, trí tuệ mạnh mẽ nhưng không đồng đều. Đa phần các em còn bỡ ngỡ vụng về trong khi vẽ, điều chỉnh hình vẽ nét bút không theo suy nghĩ của bản thân. Ở học sinh THCS đa số các em thích vẽ theo suy nghĩ, ý thích của mình hơn là vẽ theo sự hướng dẫn của giáo viên : Nghĩ gì và vẽ nấy, đặt bút vào là vẽ không theo trình tự khuôn khổ các bước vẽ. Chính vì vậy người giáo viên cần hiểu và hướng dẫn các em dần dần, để các em nắm bắt và thấy được tác

dụng của việc vẽ tranh đúng đem lại cho bài vẽ của mình có một kết quả tốt.

Năng lực thực hành mỹ thuật của học sinh như: Kỹ năng, Khả năng, thái độ và kiến thức thực hành mỹ thuật còn hạn chế đặc biệt là học sinh đầu cấp lại thực hiện chương trình SGK mới hoàn toàn. Khả năng sáng tạo sản phẩm mỹ thuật của học sinh THCS Thanh Liệt cũng giống như các học sinh khác ở bậc THCS đó là: Ngôn ngữ tạo hình ở học sinh THCS nhìn chung rất đơn giản, nhiều bố cục lạ, đẹp mắt nhưng cũng không ít bố cục thể hiện sự lỏng lẻo vụng về, lúng túng của các em trong khi xây dựng bố cục. Về hình tượng thì đa phần các em chưa có suy nghĩ tìm tòi về dáng, hình, động tác và nhất là những đặc điểm điển hình trong từng loại đề tài hay nội dung mà các em chọn. Bởi hình tượng các em chọn để vẽ còn chung chung, thiếu cái động, tĩnh, thiếu chiều sâu bức tranh. Các em vẽ tranh đơn giản chỉ là kể, tả lại những hoạt động, động tác của nhân vật, người hay vật hay một quang cảnh nào đó. Đa số học sinh thể hiện màu sắc trong tranh thường rục rờ đôi khi trở nên đối lập về màu sắc khiến cho tranh trở nên khô cứng ngay cả tranh về chủ đề thơ mộng.

Qua thực tế của lớp giảng dạy, tôi tiến hành khảo sát về “*Năng lực hành sản phẩm mỹ thuật*” của học sinh lớp 6D1 khi chưa áp dụng “*Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt*” ở Hoạt động Thể hiện kết quả cụ thể như sau:

STT	Nội dung khảo sát	Số lượng	Đầu năm học			
			SL trẻ đạt	Tỷ lệ %	SL trẻ chưa đạt	Tỷ lệ %
1	Thái độ tích cực	29	12	40	17	60
2	Có kỹ năng làm bài	29	10	36	19	64

3	Nắm được kiến thức thực hành sản phẩm mỹ thuật	29	13	44	16	56
---	--	----	----	----	----	-----------

Từ số liệu khảo sát cho thấy khi chưa sử dụng “**Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường Trung học cơ sở Thanh Liệt**”. Tỷ lệ học sinh có năng lực thực hành mỹ thuật, có kỹ năng làm bài, nắm được kiến thức thực hành sản phẩm mỹ thuật còn thấp, vẫn còn học sinh chưa đạt yêu cầu.

*** Nguyên nhân:**

- Về phía giáo viên:

+ Trong quá trình dạy học còn ngại đổi mới, chưa chịu khó tìm tòi đầu tư, nghiên cứu, sáng tạo trong tiết học. Thêm vào đó chương trình mỹ thuật 6 là sách mới, nội dung mới hoàn toàn so với trước đây. Nên trong quá trình dạy học còn gặp nhiều khó khăn trong các khâu bước từ xây dựng kế hoạch bài dạy đến thực hiện tổ chức các hoạt động dạy học.

+ Do dẫn dắt vào bài còn đơn giản, chưa phong phú và chưa linh hoạt, sáng tạo trong đổi mới hình thức tổ chức.

- Về phía học sinh:

Khả năng thực hành sáng tạo sản phẩm mỹ thuật trong phần thể hiện của học sinh THCS như: Ngôn ngữ tạo hình ở học sinh THCS nhìn chung rất đơn giản, nhiều bố cục lạ, đẹp mắt nhưng cũng không ít bố cục thể hiện sự lỏng lẻo vụng về, lúng túng của các em trong khi xây dựng bố cục. Về hình tượng thì đa phần các em chưa có suy nghĩ tìm tòi về dáng, hình, động tác và nhất là những đặc điểm điển hình trong từng loại đề tài hay nội dung mà các em chọn.

II. Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường Trung học cơ sở Thanh Liệt

Như chúng ta đã biết, hình thức tổ chức dạy học theo chương SGK phổ thông mới (chương trình giáo dục phổ thông 2018), GV tổ chức hoạt động của học sinh theo tiến trình đã thiết kế trong SGK: Hoạt động quan sát - Hoạt động thể hiện - Hoạt động thảo luận - Hoạt động vận dụng. Hoạt động thể hiện có vị trí quan trọng, trọng tâm của bài học, trong đó phần thực hành là nội dung cơ bản của hoạt động thể hiện. Và chúng ta cũng biết rằng, Mỹ thuật là môn học thực hành và chỉ thông

qua hoạt động này mới giúp học sinh hình thành kiến thức mới một cách đầy đủ nhất. Do vậy **“Biện pháp nâng cao năng lực thực hành kĩ thuật cho học sinh lớp 6 tại trường THCS Thanh Liệt”** là rất cần thiết và quan trọng trong dạy học Kỹ thuật ở trường THCS Thanh Liệt.

1. Biện pháp 1: Xây dựng kế hoạch bài dạy, xác định rõ trọng tâm bài học và bám sát vào mục tiêu giáo dục phổ thông mới theo từng chủ đề, loại bài.

1.1. Nội dung biện pháp:

Kế hoạch bài dạy do giáo viên thiết kế bao gồm các hoạt động của học sinh và giáo viên trong quá trình dạy học một bài học/chủ đề nhằm giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt đề ra. Kế hoạch bài dạy được giáo viên thực hiện chủ động, linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học để đạt hiệu quả cao nhất; được điều chỉnh, bổ sung thường xuyên cho phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện tổ chức dạy học.

Vai trò của kế hoạch bài dạy: Giúp giáo viên thực hiện buổi giảng hiệu quả (đạt mục tiêu bài học; đảm bảo tiến độ...); Là tài liệu giá trị để giáo viên xem xét, điều chỉnh lại bài giảng của mình; Thể hiện sự kết nối hợp lí giữa các bài giảng về nội dung, phương pháp; Tạo thuận lợi cho người giảng thay; Bằng chứng góp phần đánh giá chất lượng buổi giảng.

1.2. Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp

** Chuẩn bị của giáo viên:*

Giáo viên căn cứ vào yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình môn học, kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, SGK, thiết bị dạy học để xây dựng kế hoạch bài dạy (Yêu cầu cần đạt; Đồ dùng dạy học cần chuẩn bị; Tiến trình dạy học; Điều chỉnh sau tiết dạy), cụ thể như sau:

** Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp:*

- Yêu cầu cần đạt của bài dạy được xác định trên cơ sở yêu cầu cần đạt của mạch nội dung (chủ đề học tập) được quy định trong chương trình môn học. Giáo viên chủ động sử dụng SGK, thiết bị dạy học, học

liệu để xác định yêu cầu cần đạt của bài học phù hợp với đối tượng học sinh, đặc điểm nhà trường, địa phương.

- Yêu cầu cần đạt của bài học cần xác định rõ: Học sinh thực hiện được việc gì; vận dụng được những gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống; tạo cơ hội cho học sinh hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực gì cho học sinh.

- Đồ dùng dạy học: Các đồ dùng cần chuẩn bị để tổ chức dạy học bài học: Đối với giáo viên, học sinh cần chuẩn bị những gì cho bài học? Cũng cần được cụ thể hóa trong kế hoạch dạy học.

- Tiến trình dạy học:

+ Hoạt động học tập của học sinh bao gồm hoạt động mở đầu (khởi động, kết nối); hình thành kiến thức mới (trải nghiệm, khám phá; phân tích, kiến thức mới); hoạt động luyện tập, thực hành và hoạt động vận dụng, ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề trong đời sống thực tế. Các hoạt động học tập (kể cả hoạt động tự nhận xét hay nhận xét sản phẩm học tập của bạn hay nhóm bạn) của học sinh, tùy theo mục đích, tính chất của mỗi hoạt động, được tổ chức làm việc cá nhân, theo nhóm hoặc cả lớp; đảm bảo mỗi học sinh được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập hay trải nghiệm thực tế.

+ Hoạt động của giáo viên: tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động học học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kỹ năng đã tích lũy được để phát triển; thực hiện nhận xét, đánh giá trong quá trình tổ chức dạy học để hướng dẫn, hỗ trợ hoạt động học tập, điều chỉnh các hoạt động dạy học, đảm bảo sự tiến bộ của từng học sinh và nâng cao chất lượng giáo dục. Đối tượng đánh giá là sản phẩm và quá trình học tập, rèn luyện của học sinh.

- Điều chỉnh kế hoạch bài dạy sau tiết dạy: Giáo viên ghi những điểm cần rút kinh nghiệm sau tiết dạy để hoàn thiện phương án dạy học cho các tiết học sau: Nội dung còn bất cập, còn gặp khó khăn trong quá trình thực hiện tổ chức dạy học; nội dung tâm đắc tổ chức dạy học hiệu quả để trao đổi thảo luận khi tham gia sinh hoạt chuyên môn; lưu trữ kế hoạch dạy học theo hình thức phù hợp, khoa học và báo cáo tổ trưởng chuyên môn, hiệu trưởng nhà trường khi có yêu cầu.

- Giáo viên được sử dụng kế hoạch bài dạy đã được xây dựng từ năm học trước để bổ sung, điều chỉnh nội dung, yêu cầu, hình thức tổ chức, để tổ chức dạy học hiệu quả. Việc quản lý kế hoạch bài dạy do tổ trưởng chuyên môn thực hiện theo nguyên tắc giảm nhẹ áp lực hành chính, với hình thức khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý (qua máy tính, trực tiếp trao đổi, dự giờ...) trên cơ sở đánh giá đúng thực chất và tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của giáo viên.

Khi thực hiện tiến trình dạy học, giáo viên cần chú ý một số nội dung sau:

- Chuyển giao nhiệm vụ học tập: nhiệm vụ học tập rõ ràng và phù hợp với khả năng của học sinh, thể hiện ở việc nêu vấn đề, hướng dẫn cách thực hiện và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành khi thực hiện nhiệm vụ; hình thức giao nhiệm vụ sinh động, hấp dẫn, kích thích được hứng thú nhận thức của học sinh; đảm bảo cho tất cả học sinh tiếp nhận và sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức cho học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập: khuyến khích học sinh hợp tác, giúp đỡ nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập; phát hiện kịp thời những khó khăn của học sinh và có biện pháp hỗ trợ kịp thời, phù hợp, hiệu quả; không "bỏ quên" học sinh nào.

- Tổ chức cho học sinh trình bày kết quả và thảo luận: hình thức trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ phù hợp với nội dung học tập và kỹ thuật dạy học tích cực được sử dụng; khuyến khích cho học sinh trao đổi, thảo luận với nhau về nội dung học tập; xử lý những tình huống sư phạm nảy sinh một cách hợp lý.

- Nhận xét, đánh giá thực hiện nhiệm vụ học tập: nhận xét về quá trình thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh; phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và những ý kiến trao đổi, thảo luận của học sinh nhằm giúp học sinh có hứng thú, niềm tin trong học tập, cải thiện được kết quả học tập; chính xác hóa các kiến thức mà học sinh đã học được thông qua hoạt động.

1.3. Kết quả áp dụng biện pháp:

Kế hoạch bài dạy là kịch bản lên lớp của mỗi giáo viên đối với học sinh và nội dung cụ thể trong một không gian và thời gian nhất định. Xây dựng kế hoạch bài dạy là giai đoạn chuẩn bị lên lớp. Hoạt động này có vai trò rất quan trọng, quyết định đến sự thành công của bài dạy.

Việc xây dựng kế hoạch bài dạy có ý nghĩa đối với mỗi giáo viên, thể hiện ở các khía cạnh cụ thể như sau:

- + Thiết lập môi trường dạy học phù hợp.
- + Định hướng tâm lý giảng dạy.
- + Giới hạn các yếu tố liên quan đến chủ đề giảng dạy.
- + Sử dụng hiệu quả kiến thức đã có.
- + Phát triển kỹ năng dạy học.
- + Sử dụng hiệu quả thời gian.

2. Biện pháp 2: Giáo viên cần nắm vững hình thức tổ chức dạy học qua chuỗi hoạt động dạy học xuyên suốt: Quan sát- Thể hiện- Vận dụng

2.1. Nội dung biện pháp

Theo nội dung dạy học xác được xác lập chương trình giáo dục phổ thông môn Mỹ thuật, phương pháp dạy học cần có sự thay đổi cho phù hợp với chương trình mới. Bởi mục đích của giáo dục chính là tạo nên năng lực cho học sinh thông qua từng môn học, mà môn Mỹ thuật không là ngoại lệ, ở môn Mỹ thuật là năng lực mỹ thuật, một biểu hiện của năng lực thẩm mỹ. Và để đạt được điều đó thì năng lực thực hành mỹ thuật đóng một vai trò quan trọng. Để làm được điều đó người giáo

viên cần nắm vững hình thức tổ chức dạy học là chuỗi hoạt động dạy học xuyên suốt đã được thiết kế theo SGK: Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng.

2.2. Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp

* Chuẩn bị của giáo viên.

Giáo viên cần am hiểu thông thạo về hình thức tổ chức dạy học về chuỗi hoạt động dạy học mỹ thuật: Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng.

* Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp:

Giáo viên thực hiện đầy đủ theo trình tự chuỗi hoạt động dạy học: Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng đảm bảo các yêu cầu sau:

- Tổ chức HOẠT ĐỘNG QUAN SÁT: Hoạt động này giúp cho học sinh có nhận thức ban đầu về nội dung chủ đề thông qua các hình ảnh chân thực của sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống như các sản phẩm/ tác phẩm mỹ thuật liên quan đến bài học theo logic: Từ vật thật tồn tại xung quanh chúng ta đến vật thay thế (sử dụng yếu tố/ nguyên lý tạo hình để tái hiện vật thật thông qua các tác phẩm/ sản phẩm mỹ thuật). Qua đó giúp học sinh ý thức được tính đặc trưng của ngôn ngữ tạo hình trong môn học. Để hiệu quả giáo viên có thể tổ chức cho học sinh hoạt động theo các bước:

+ Học sinh tự tìm hiểu vấn đề trong tình huống. Học sinh làm việc cá nhân, hoặc trao đổi theo cặp, nhóm, theo gợi ý của giáo viên để khám phá, phát hiện và nhận ra cách thức giải quyết vấn đề.

+ Học sinh được nói nững hiểu biết của mình về đối tượng và khái quát thành kiến thức mới.

- Tổ chức HOẠT ĐỘNG THỂ HIỆN: Qua ghi nhận ban đầu ở hoạt động Quan sát, học sinh tìm hiểu các bước để thực hiện sản phẩm, từ đơn giản đến phức tạp, từ cái chung cho đến cái cụ thể để từ đó có được cách tiếp cận thực hiện sản phẩm mỹ thuật phù hợp với khả năng của bản thân. Để hiệu quả, giáo viên đưa ra những câu hỏi gợi mở như: Làm cái gì? Sử dụng màu sắc nào? Vì sao? Như thế nào? Làm bằng cách nào?... từ đó giúp học sinh tìm hiểu và hình thành kiến thức mới.

Điều này rất quan trọng bởi môn Mĩ thuật là môn học thực hành và chỉ thông qua hoạt động này mới giúp học sinh hình thành kiến thức mới một cách đầy đủ nhất.

+ Phát triển khả năng giải quyết vấn đề, tư duy độc lập, phân tích, phản biện thẩm mĩ; tăng cường vận dụng các chất liệu, vật liệu sẵn có tại địa phương, vật liệu sưu tầm, tái sử dụng; phối hợp sử dụng công cụ, phương tiện học tập với việc khai thác, sử dụng thiết bị công nghệ, nguồn internet một cách phù hợp trong tiến trình dạy học giáo dục.

Dạy học Mĩ thuật hướng tới mục tiêu lấy học sinh làm trung tâm, kích thích sự tương tác, tự duy sáng tạo và phát triển nhận thức, phát triển năng lực và phẩm chất cho học sinh một cách toàn diện nhằm giúp các em có thể hình thành năng lực cốt lõi:

- Tổ chức HOẠT ĐỘNG THẢO LUẬN: Vì hoạt động này có tính chất củng cố, luyện tập kiên thức, kĩ năng đã hình thành ở hai hoạt động trên nên trong hoạt động này, học sinh và giáo viên cần có sự tương tác chặt chẽ thông qua hình thức trao đổi trên hệ thống câu hỏi gợi ý trong SGK. Giáo viên đưa câu hỏi phát vấn để kiểm tra việc lĩnh hội của học sinh có chắc chắn và đúng đắn không.

- Tổ chức HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG: Học sinh sử dụng kiến thức, kĩ năng đã có vào tình huống cụ thể nhằm giải quyết những vấn đề của cuộc sống như thường thức mĩ thuật, luận giải để hiểu rõ hơn về sự xuất hiện của mĩ thuật trong đời sống hàng ngày.

- Bên cạnh đó, việc tổ chức các trò chơi nhằm kích thích sự hứng thú, quan tâm đến môn học cũng rất cần thiết bởi các trò chơi trong dạy học nói chung được hiểu là những hình thức vào mục đích giáo dục, dạy học nhằm giúp học sinh phát triển trí tuệ và kĩ năng liên quan đến môn học. Thông qua hoạt động này, giáo viên hướng dẫn và tạo cơ hội cho học sinh tìm kiếm và lĩnh hội tri thức phù hợp với mục tiêu đề ra của chủ đề/ bài học.

2.3. Kết quả áp dụng biện pháp:

- Qua việc giáo viên tổ chức thành thạo, uyển chuyển chuỗi hoạt động dạy học: Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng, giáo viên sẽ giúp cho học sinh hình thành kĩ năng phát hiện vấn đề; giúp học sinh

tìm hiểu và hình thành kiến thức mới. Điều này rất quan trọng bởi môn Mỹ thuật là môn học thực hành và chỉ thông qua hoạt động này mới giúp học sinh hình thành kiến thức mới một cách đầy đủ nhất.

- Giáo viên giúp học sinh: Phát triển khả năng giải quyết vấn đề, tư duy độc lập, phân tích, phản biện thẩm mỹ; tăng cường vận dụng các chất liệu, vật liệu sẵn có tại địa phương, vật liệu sưu tầm, tái sử dụng; phối hợp sử dụng công cụ, phương tiện học tập với việc khai thác, sử dụng thiết bị công nghệ, nguồn internet một cách phù hợp trong tiến trình dạy học giáo dục.

- Học sinh được trao đổi, củng cố kiến thức, biết vận dụng vào thực tiễn.

3. Biện pháp 3: Tổ chức thực hiện tốt phần thực hành (luyện tập) cho học sinh.

3.1. Nội dung biện pháp

Chương trình mới môn Mỹ thuật tiếp tục mục tiêu giáo dục mỹ thuật, giúp học sinh có những kiến thức ban đầu về mỹ thuật, hình ảnh, những hiểu biết cơ bản cần thiết về đường nét, hình khối, màu sắc, đậm nhạt...; có hiểu biết sơ lược về mỹ thuật Việt Nam và thế giới; rèn luyện kỹ năng quan sát, qua đó phát triển tư duy, trí tưởng tượng, sáng tạo, thực hành và phân tích được sơ lược về một số tác phẩm Việt Nam và thế giới, biết vận dụng kỹ năng đó vào cuộc sống; bước đầu cảm nhận vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống, con người, vẻ đẹp của một số tác phẩm mỹ thuật.

Dạy học Mỹ thuật được tổ chức theo hình thức chỗi các hoạt động dạy học xuyên suốt như: Quan sát - Thể hiện - Thảo luận - Vận dụng. Trong đó HOẠT ĐỘNG THỂ HIỆN đóng vai trò trọng tâm của bài học. Trong hoạt động này thì phần THỰC HÀNH (LUYỆN TẬP) là hoạt động cốt lõi. Từ đó giúp học sinh hình thành kiến thức mới. Điều này rất quan trọng bởi môn Mỹ thuật là môn học thực hành và chỉ thông qua hoạt động này mới giúp học sinh hình thành kiến thức mới một cách đầy đủ nhất. Chính vì vậy tổ chức tốt phần THỰC HÀNH (luyện tập) là biện pháp quan trọng, trọng tâm của bài học để đạt được yêu cầu cần đạt của bài học và xa hơn là mục tiêu của môn học.

3.2. Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp:

* Chuẩn bị của giáo viên.

Giáo viên cần chuẩn bị Kế hoạch dạy học, tuân thủ các thao tác thực hiện nội dung phần THỰC HÀNH ở Hoạt động Thể hiện theo từng bài học/ chủ đề.

* Cách thức, quá trình áp dụng biện pháp:

Để thực hiện biện pháp này giáo viên cần xây dựng và thực hiện được các yêu cầu sau về tiến trình của phần THỰC HÀNH:

- Thứ Nhất: Xác định mục tiêu cần đạt của hoạt động thực hành bao gồm:

+ Tìm hiểu về cách thể hiện;

+ Thực hiện sản phẩm mỹ thuật;

+ Biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm mỹ thuật của mình và của các bạn;

+ Trình bày được những cảm nhận đó trước nhóm.

- Thứ Hai: Xác định nội dung của hoạt động: học sinh chia sẻ ý tưởng thực hiện sản phẩm mỹ thuật theo yêu cầu bài tập thực hành.

- Thứ Ba: Xác định sản phẩm đạt được của hoạt động là xây dựng ý tưởng và chất liệu hình thành sản phẩm mỹ thuật.

- Thứ Tư: Tổ chức thực hiện. Ở nội dung này giáo viên phải thiết kế được và thực hiện theo kế hoạch bài dạy theo hoạt động của Thầy và trò, song song đó là sản phẩm dự kiến theo từng bước như sau:

+ Bước 1: Chuyên giao nhiệm vụ:

Giáo viên gợi ý câu hỏi cho học sinh khai thác tranh (hình ảnh) cách tạo hình minh họa trong SGK hoặc đồ dùng trực quan, và đặt câu hỏi như: Em hãy chia sẻ những bức tranh, ảnh về...mà em sưu tầm được? Nêu các bước thực hiện sản phẩm? Chia sẻ ý tưởng sáng tác sản phẩm của mình/ của nhóm? Sử dụng chất liệu gì để hoàn thành sản phẩm mỹ thuật? Em hãy lựa chọn các vẽ tranh hay cách nào khác để tạo nên sản phẩm mỹ thuật?

+ Bước 2: thực hiện nhiệm vụ: Học sinh thảo luận chia sẻ ý tưởng, chất liệu và cách thực hiện sản phẩm mỹ thuật của mình/ nhóm;

Thể hiện được một sản phẩm mỹ thuật bằng cách vẽ hoặc tạo hình khác (2D, 3D...); giáo viên quan sát hướng dẫn học sinh.

+ Bước 3: Báo cáo, thảo luận: Học sinh trình bày sản phẩm mỹ thuật, giới thiệu về sản phẩm mỹ thuật của mình, nhận xét đánh giá bài của mình, của bạn.

3.3. Kết quả áp dụng biện pháp:

Qua thực hiện biện pháp Tổ chức thực hiện tốt phần thực hành (luyện tập) cho học sinh. Chúng tôi nhận được kết quả rất khả quan: Học sinh hiểu được cách thể hiện một sản phẩm mỹ thuật tạo hình theo yêu cầu của bài học/ chủ đề; Thực hiện nhanh chóng có chất lượng sản phẩm mỹ thuật theo yêu cầu cơ bản, kể cả học sinh cá biệt (Khuyết tật, khuyết tật trí tuệ) cũng thực hiện được sản phẩm mỹ thuật, và đối với một số em có năng khiếu đã tạo ra những sản phẩm mỹ thuật rất sáng tạo, đẹp. Học sinh biết cách nhận xét, đánh giá được sản phẩm mỹ thuật của cá nhân/nhóm, trình bày những cảm nhận của mình. Giờ học có chất lượng hơn.

Kết quả quan trọng nữa mà chúng tôi thu được từ thực hiện biện pháp Tổ chức thực hiện tốt phần thực hành (luyện tập) cho học sinh là: Trong quá trình hoạt động nhiều lần phần THỰC HÀNH trong hoạt động THỂ HIỆN học sinh được hình thành và phát triển kỹ năng tạo hình tốt hơn, hình thành và phát triển năng lực thực hành mỹ thuật của học sinh được nâng lên biểu hiện qua Thái độ hứng thú học tập, thuận thúc kỹ năng tạo hình, phát hiện những khả năng riêng biệt của từng cá nhân (phát hiện được những học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng- có thể bước đầu định hướng nghề nghiệp cho các em), học sinh nắm được bài, chủ động tích cực trong hoạt động học tập bộ môn Mỹ thuật.

III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ÁP DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Khi sử dụng ***“Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”***

Tôi đã thu được kết quả như sau:

Về phía giáo viên:

+ Giúp giáo viên tự tin, sáng tạo, linh hoạt khi tổ chức các hoạt động giáo dục dưới nhiều hình thức khác nhau. Dạy trò bằng tình yêu thương và lòng nhiệt tình. Giáo viên đã tìm ra được 1 biện pháp hay giúp học sinh thực sự hứng thú tham gia tích cực vào các hoạt động. Tạo được niềm tin với phụ huynh, bạn bè và đồng nghiệp.

+ Được đồng nghiệp cũng như Ban Giám hiệu đánh giá cao về hiệu quả của biện pháp. Ghi nhận nhiều hoạt động dự giờ thăm lớp đạt loại tốt.

+ Các biện pháp trong sáng kiến dễ làm, dễ thực hiện, không tốn kém về kinh phí.

+ Các biện pháp trong sáng kiến có thể áp dụng vào các độ tuổi ở THCS Thanh Liệt nói riêng và bậc học THCS nói chung.

Về phía học sinh

+ Học sinh hứng thú, tích cực tham gia vào các hoạt động học.

+ Hình thành và phát triển năng lực thực hành, tạo ra những sản phẩm mỹ thuật được nâng dần về chất lượng. Một số học sinh có năng khiếu được bộc lộ và phát huy năng lực hiệu quả.

+ Nâng cao chất lượng hoạt động *Thể hiện* và đạt mục tiêu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, kết quả mong đợi của học sinh. Kết quả cụ thể qua bảng sau:

Bảng kết quả so sánh của “Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”

Biện pháp	Nội dung khảo sát	Trước khi áp dụng				Sau khi áp dụng				Tỷ lệ đạt tăng %
		SL đạt	Tỷ lệ %	SL không đạt	Tỷ lệ %	SL đạt	Tỷ lệ %	SL không đạt	Tỷ lệ %	
	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60

Biện pháp 1	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	27	92	2	8	56
	Năm được kiến thức thực hành SPMT	13	44	16	56	28	96	1	4	52
Biện pháp 2	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60
	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	28	96	1	4	60
	Năm được kiến thức thực hành SPMT	13	44	16	56	29	100	0	0	56
Biện pháp 3	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60
	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	29	100	0	0	64
	Năm được kiến thức thực hành SPMT	13	44	16	56	29	100	0	0	56

Khảo sát 29/29 học sinh lớp 6D1

* Từ số liệu thống kê trên một lần nữa có thể khẳng định rằng “**Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt**” đã cho kết quả tốt rõ rệt, số lượng học sinh tích cực tham gia sáng tạo sản phẩm mỹ thuật đã tăng lên. Chất lượng giờ dạy

cũng đã được cải thiện mang đến sự hào hứng của học sinh khi tham gia buổi học. Đã có một số em phát huy được năng khiếu, năng lực thực hành mỹ thuật tham gia các cuộc thi vẽ tranh các cấp đạt giải cao.

Về phía phụ huynh:

Phụ huynh nhận thức tốt hơn về vai trò học tập môn mỹ thuật, tích cực động viên con em học tập tốt.

Về phía nhà trường.

Tạo hiệu ứng tích cực cho phong trào đổi mới phương pháp dạy học

Tạo không khí thi đua sôi nổi trong việc sử dụng những biện pháp dạy học tích cực cho giáo viên.

Nâng cao chất lượng chuyên môn, năng lực dạy cho giáo viên phát huy tính cực chủ động sáng tạo trong giáo viên đối với công tác dạy học.

IV. HIỆU QUẢ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

*** Kết quả so sánh đối chứng sau khi áp dụng 3 biện pháp “Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt” (29/29 học sinh lớp 6D1).**

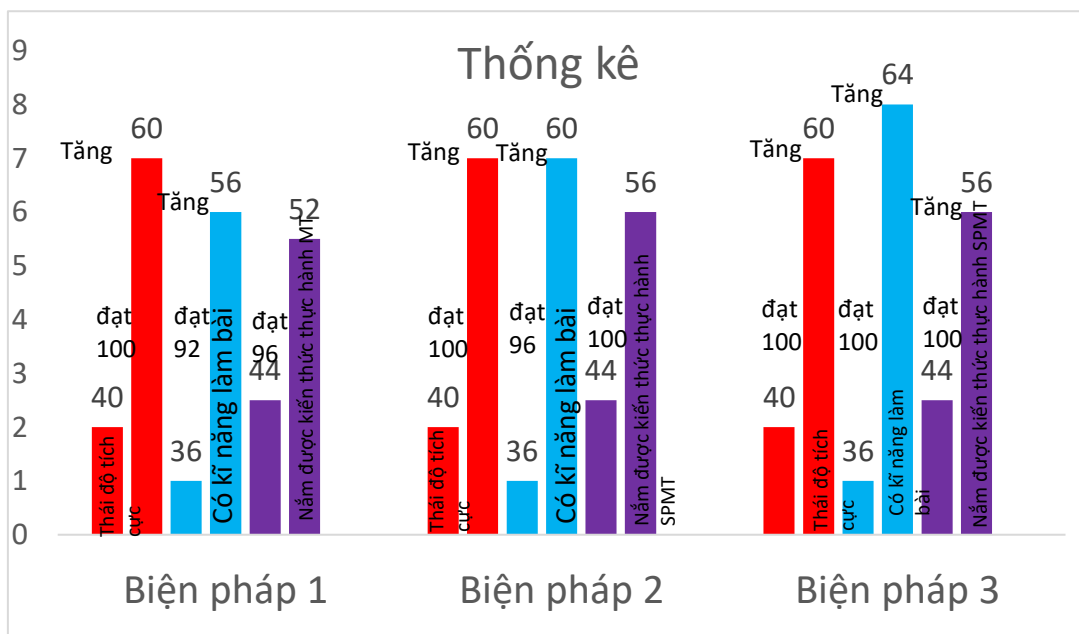
Bảng kết quả so sánh của “Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”

Biện pháp	Nội dung khảo sát	Trước khi áp dụng				Sau khi áp dụng				Tỷ lệ đạt tăng %
		SL đạt	Tỷ lệ %	SL không đạt	Tỷ lệ %	SL đạt	Tỷ lệ %	SL không đạt	Tỷ lệ %	
Biện pháp 1	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60
	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	27	92	2	8	56
	Nắm được kiến thức	13	44	16	56	28	96	1	4	52

	thực hành SPMT									
Biện pháp 2	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60
	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	28	96	1	4	60
	Nắm được kiến thức thực hành SPMT	13	44	16	56	29	100	0	0	56
Biện pháp 3	Thái độ tích cực	12	40	17	60	29	100	0	0	60
	Có kỹ năng làm bài	10	36	19	64	29	100	0	0	64
	Nắm được kiến thức thực hành SPMT	13	44	16	56	29	100	0	0	56

Khảo sát 29/29 học sinh lớp 6D1

* **Biểu đồ so sánh sự tiến bộ**



* Tính khả thi (khả năng áp dụng vào thực tiễn công tác của đơn vị, địa phương...):

Các phương pháp đều có tính khả thi cao, có thể áp dụng ở tất cả học sinh lớp 6 của các trường THCS trên toàn quốc.

* Thời gian thực hiện đề tài, sáng kiến:

Sáng kiến có thể áp dụng ngay từ đầu năm học. Hiện tại trường chúng tôi đã thực hiện sáng kiến bắt đầu từ năm học 2023 – 2024.

* Kinh phí thực hiện đề tài, sáng kiến:

Không tốn kém chi phí thực hiện sáng kiến, giáo viên và học sinh phối hợp để thực hiện các biện pháp trong sáng kiến.

C. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận chung

Dạy học mỹ thuật ở trường trung học cơ sở, tôi nghĩ giáo viên phải luôn không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn của mình để đưa những phương pháp vào bài học phù hợp, song bên cạnh đó hãy luôn tìm hiểu, tôn trọng gần gũi, lắng nghe những tâm tư nguyện vọng của học sinh để nắm rõ hơn những tâm tư tình cảm ấy để có cách hướng dẫn các em thực hành trong giờ mỹ thuật một cách hiệu quả nhất, mang lại cho các em một thành quả do chính các em tự làm ra. Thông qua việc áp dụng *“Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”* mang lại hiệu quả cao trong các hoạt động giáo dục mỹ thuật. Thực hiện các thao tác – kỹ năng thực hành thuần thực, hiệu quả hơn. Các sản phẩm mỹ thuật của các em được nâng dần về chất lượng. Học sinh ngày càng yêu thích môn học hơn.

2. Điều kiện áp dụng

Do đối tượng ở các khối lớp khác nhau, trình độ khác nhau đòi hỏi người giáo viên phải biết vận dụng thật linh hoạt cho phù hợp. Đặc biệt với những lớp đối tượng học sinh còn hạn chế về mức độ nhận thức và cách thức tổ chức hoạt động tránh để các em cảm thấy nặng nề trong giờ học.

3. Đề xuất, kiến nghị

Để nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt đạt kết quả tốt theo định hướng phát triển năng lực của học sinh, tôi xin có một số kiến nghị sau:

*** Với học sinh:**

- Tâm thế tốt, tích cực tham gia vào các hoạt động của giờ học
- Mạnh dạn, tự tin, sẵn sàng nhận nhiệm vụ.

*** Với giáo viên giảng dạy**

- Phải thật sự nhiệt tình, tâm huyết với nghề, luôn có tinh thần học hỏi, đổi mới các hình thức dạy học cho phù hợp với học sinh của từng khối, lớp.
- Luôn luôn thực hiện theo phương châm khen nhiều hơn chê. Động viên khích lệ kịp thời những việc làm của các em

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm **“Biện pháp nâng cao năng lực thực hành mỹ thuật cho học sinh lớp 6 ở trường THCS Thanh Liệt”** kính đề nghị Hội đồng khoa học & công nghệ huyện Thanh Trì xem xét công nhận sáng kiến kinh nghiệm cấp Huyện.

Thanh Trì, ngày 24 tháng 04 năm 2024

Xác nhận của nhà trường

Người thực hiện

.....
.....
.....
.....

Lê Xuân Thuận